

Số: 92/BC-HĐND

Gia Lai, ngày 28 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

**Hoạt động 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ công tác
6 tháng cuối năm 2018 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh**
(Trình Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI, Kỳ họp thứ Sáu)

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 80/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2018; Thực hiện Chương trình công tác năm 2018 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021, Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và kế hoạch công tác 6 tháng cuối năm 2018 của Ban như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác 6 tháng đầu năm 2018

1. Việc tham gia chuẩn bị nội dung Kỳ họp:

Nghiêm túc thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và tích cực tham gia cùng với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị nội dung, chương trình các kỳ họp, chủ động tham mưu chuẩn bị các nội dung thuộc lĩnh vực văn hóa, xã hội trình tại Kỳ họp thứ Sáu, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI đảm bảo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

2. Công tác thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết:

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và theo thẩm quyền được quy định, 6 tháng đầu năm Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức thẩm tra báo cáo "*Về tình hình thực hiện công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, công tác 6 tháng cuối năm 2018*" về lĩnh vực văn hóa, xã hội của Ủy ban nhân dân tỉnh; thẩm tra báo cáo số 50/BC-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh "*về kết quả giải quyết các kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Năm, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XI*" và 03 Dự thảo nghị quyết: *Mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác mặt trận ở khu dân cư áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai; quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; học phí đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp của các trường công lập thuộc tỉnh Gia Lai năm học 2018 - 2019; quy định về tổ chức mạng lưới, cơ chế hoạt động, nhiệm vụ và chế độ đối với đội ngũ công tác viên làm công tác giảm nghèo giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai*; quá trình tổ chức thẩm tra Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh

đã thực hiện đúng quy trình, đúng luật định, đảm bảo tính thuyết phục.

3. Hoạt động giám sát, khảo sát:

Sáu tháng đầu năm, Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã tổ chức 03 đợt giám sát và 01 đợt khảo sát: “*Tình hình xử lý chất thải, nước thải y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh (giai đoạn 01/2015-12/2017)*”; “*Tình hình tổ chức và hoạt động của các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh*”; “*Việc giải quyết các kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh sau các đợt giám sát, khảo sát trong năm 2016, 2017*”; “*Việc sử dụng biên chế sự nghiệp được giao và hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn tại các trường học*” trên địa bàn tỉnh (mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở công lập năm học 2017-2018).

Nội dung, chương trình, kế hoạch, đề cương giám sát, khảo sát được chuẩn bị chu đáo và gửi tới các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan theo đúng quy định. Ban đã phối hợp với Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiến hành giám sát và đưa ra những đánh giá, kết luận, kiến nghị giải pháp có tính khả thi. Chương trình, nội dung giám sát được triển khai đúng kế hoạch, bảo đảm chất lượng và có sự kết hợp giữa giám sát trực tiếp, giám sát qua báo cáo và khảo sát thực tế. Qua giám sát, Ban đã chỉ ra được những kết quả, hạn chế, các nguyên nhân và có 32 kiến nghị¹ với các cơ quan chức năng (Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, địa phương).

3.1. Kết quả giám sát “Tình hình xử lý chất thải, nước thải y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh (giai đoạn 01/2015-12/2017)”

Từ các nguồn vốn trung ương và địa phương, tỉnh đã quan tâm đầu tư xây dựng hệ thống bệnh viện tuyến tỉnh và Trung tâm Y tế (TTYT) cấp huyện ngày càng khang trang, môi trường xanh - sạch - đẹp góp phần đáp ứng nhu cầu khám và điều trị bệnh ngày càng cao của người dân. Hệ thống xử lý chất thải, nước thải y tế được đầu tư xây dựng, nâng cấp để xử lý chất thải, càng tốt hơn. Các cơ sở y tế chủ động trong công tác quản lý, phân loại, xử lý chất thải, nước thải (hợp đồng với các đơn vị xử lý chất thải đối với những cơ sở y tế không có lò đốt hoặc không đủ điều kiện để đốt), cắt cử viên chức phụ trách, theo dõi hàng ngày công tác kiểm soát nhiễm khuẩn.

Tuy nhiên việc xử lý chất thải, nước thải y tế tại các cơ sở y tế vẫn còn một số tồn tại đó là: Còn cơ sở y tế chưa xây dựng đề án bảo vệ môi trường² theo quy

¹ Giám sát “*Tình hình xử lý chất thải, nước thải y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh (giai đoạn 01/2015-12/2017)*” 17 kiến nghị; Giám sát “*Tình hình tổ chức và hoạt động của các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh*” 04 kiến nghị; giám sát “*việc thực hiện các kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh qua các đợt giám sát, khảo sát trong năm 2016, 2017*” 04 kiến nghị; khảo sát “*Việc sử dụng biên chế sự nghiệp được giao và hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn tại các trường học*” trên địa bàn tỉnh (Mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở công lập năm học 2017-2018) 07 kiến nghị.

² Bệnh viện đa khoa Chư Puh

định; các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đều xử lý chất thải rắn y tế tại chỗ, các lò đốt này đã xuống cấp và hư hỏng, ống khói thấp³ không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định; một số chất thải y tế được các cơ sở đưa vào lò đốt nhưng không tiêu hủy hết như: Chai thủy tinh, kim tiêm,.. sau đó lại chôn lấp vẫn còn nguyên chai thủy tinh, kim tiêm; hệ thống xử lý nước thải y tế tại một số bệnh viện đầu tư không đồng bộ, hoạt động kém hiệu quả hoặc không hoạt động nhiều năm⁴ gây lãng phí; một số cơ sở y tế, nước thải y tế chưa qua hệ thống xử lý mà để chảy xuống hầm rút hoặc chảy ra môi trường⁵ gây ô nhiễm; 100% các trạm y tế trên địa bàn tỉnh việc xử lý chất thải rắn hầu hết đốt thủ công hoặc chôn lấp tại chỗ; nước thải y tế cho xuống hầm rút hoặc thải trực tiếp ra môi trường chưa qua xử lý.

Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã có 17 kiến nghị, đề xuất với Trung ương, tỉnh, các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về những vấn đề có liên quan đến việc xử lý chất thải, nước thải y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

3.2. Kết quả giám sát “Tình hình tổ chức và hoạt động của các Trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn tỉnh”

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 27 cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó có 02 trường Cao đẳng nghề, 06 trường Trung cấp, 03 Trung tâm đào tạo lái xe, 16 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện; tổng số công chức, viên chức, người lao động của 16 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên các huyện, thị xã là 232 người. Có 07/16 trung tâm đủ điều kiện tham gia đào tạo nghề cho lao động nông thôn (*trong đó có 04 trung tâm được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp*); 09 Trung tâm chưa có đủ điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên để thực hiện nhiệm vụ giáo dục nghề nghiệp.

Toàn tỉnh có 250 cơ sở hoạt động Giáo dục thường xuyên, gồm: 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh; 16 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện, thị xã; 10 Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học (*Sở GD&ĐT quản lý*); 01 Ban Đào tạo vừa làm vừa học (*thuộc trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai*); 222/222 Trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn. Cán bộ quản lý các Trung tâm GDTX, Trung tâm GDNN-GDTX 39 người; giáo viên cơ hữu đang giảng dạy tại các trung tâm 144 người trong đó (*giáo viên dạy văn hoá 104 người; dạy Nghề 40 người*).

Qua giám sát cho thấy: Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề tại một số Trung tâm GDNN-GDTX chưa phát huy hết hiệu quả, lãng phí, thừa thiếu cục bộ. Một số trung tâm mở các lớp bổ túc văn hóa sĩ số học viên quá ít, thiếu giáo

³ Bệnh viện đa khoa Kông Chro, Chư Sê, An Khê, Đức Cơ.

⁴ Bệnh viện đa khoa Chư Sê, Chư Prông, Chư Pah.

⁵ Bệnh viện đa khoa Chư Sê, Pleiku, Chư Prông, Chư Pah, Chư Puh.

viên đứng lớp. Các lớp dạy nghề chủ yếu tổ chức tại làng, xã, chưa mở được các lớp tại các trung tâm; cơ sở tại các trung tâm chỉ dùng làm kho chứa thiết bị, phòng học các lớp bổ túc văn hóa và phòng làm việc hành chính. Có Trung tâm GDNN-GDTX hoạt động chưa thực sự hiệu quả, chưa phát huy được điều kiện cơ sở vật chất hiện có thực hiện hết chức năng nhiệm vụ được giao; một số trung tâm GDNN-GDTX được giao thêm chức năng nhiệm vụ nhưng chưa được bổ sung các điều kiện cơ sở vật chất và nguồn nhân lực để thực hiện nhiệm vụ dạy nghề, giáo dục thường xuyên và hướng nghiệp⁶, có Trung tâm thực sự nhu cầu học nghề, GDTX của địa phương không cao⁷. Ngành nghề đào tạo chưa phong phú, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế của xã hội; nội dung, chất lượng đào tạo nghề chưa thuyết phục người học. Công tác phối hợp, tuyên truyền định hướng học nghề tại các địa phương còn hạn chế; chưa phối hợp liên kết với các doanh nghiệp trong công tác đào tạo nghề cho người lao động.

Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã có 04 kiến nghị, đề xuất với tỉnh, các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về những vấn đề có liên quan đến tình hình tổ chức và hoạt động của các Trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn tỉnh.

3.3. Kết quả giám sát việc giải quyết các kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh qua các đợt giám sát, khảo sát trong năm 2016, 2017

Ủy ban nhân dân tỉnh đã nghiêm túc tiếp thu và kịp thời chỉ đạo các sở, ngành liên quan giải quyết các kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh theo đúng trình tự thẩm quyền và chức trách nhiệm vụ được phân công. Trong quá trình giải quyết đã có sự thống nhất, phối hợp giữa các cấp, các ngành và địa phương cơ bản đảm bảo theo đúng pháp luật và tình hình thực tế của địa phương, đáp ứng yêu cầu kiến nghị của Ban.

Tuy nhiên một số kiến nghị triển khai thực hiện còn chậm (11/46), chưa đồng bộ, chưa được kiểm tra thường xuyên hoặc thực hiện chưa triệt để⁸; các văn

⁶ Trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thị xã: Chư Pah, Ia Pa, Chư Puh, Ayun Pa, An Khê,

⁷ Trung tâm GDNN-GDTX An Khê, Ayun Pa trên địa bàn thị xã có trường Trung cấp Kinh tế Kỹ thuật Đông (Nam) Gia Lai. Số học viên học GDTX bổ túc văn hóa tại thị xã Ayun Pa thấp, trong năm 2017-2018 chỉ mở được 02 lớp với 27 học viên; số học viên học GDTX tại thị xã An Khê hầu như không có, học viên các lớp GDTX bổ túc văn hóa là người của các địa phương khác.

⁸ Hệ thống thu gom và xử lý chất thải y tế tại Trung tâm Y tế huyện Đức Cơ không được trang bị đồng bộ như chưa có hầm chứa tro lò đốt chất thải y tế, khu lưu giữ chất thải nguy hại, hệ thống ống khói chưa đạt chuẩn tuy đã được UBND tỉnh hỗ trợ sửa chữa gần 500 triệu đồng; Trạm y tế xã Ia Pnôn huyện Đức Cơ được đầu tư trên 346 triệu đồng mua 46 hạng mục trang thiết bị để phục vụ khám chữa bệnh nhưng không sử dụng hết các trang thiết bị được cấp phải chuyển về Trung tâm Y tế huyện.

+ Nguồn kinh phí của tỉnh chuyển về các địa phương về An toàn thực phẩm chủ yếu sử dụng vào việc tổ chức tuyên truyền, tập huấn, xăng xe, chưa chú trọng trang bị các thiết bị xét nghiệm, test nhanh kiểm tra việc sử dụng hóa chất trong sản xuất, chế biến thực phẩm để hỗ trợ công tác quản lý an toàn thực phẩm.

bản chỉ đạo, triển khai giải quyết các kiến nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chưa gửi đầy đủ cho Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh biết để theo dõi.

Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã có 04 kiến nghị, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh về những vấn đề có liên quan đến việc giải quyết các kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh qua các đợt giám sát, khảo sát trong năm 2016, 2017.

3.4. Kết quả khảo sát “Việc sử dụng biên chế sự nghiệp được giao và hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn tại các trường học” trên địa bàn tỉnh (Mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở công lập năm học 2017-2018)

Những năm qua, với sự quan tâm đầu tư của Nhà nước và đẩy mạnh công tác xã hội hóa, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh không ngừng được nâng cấp về cơ sở vật chất, mua sắm thêm trang thiết bị, tăng cường nguồn nhân lực, từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn tỉnh, quy mô trường, lớp ở các bậc học ổn định, công tác phổ cập giáo dục đạt nhiều kết quả. Với 1.683 điểm trường trên địa bàn toàn tỉnh đã giải quyết được tình trạng xóa làng trắng về giáo dục, giúp các cháu học sinh nhất là học sinh mẫu giáo, tiểu học ở các vùng thuận lợi cũng như vùng khó khăn được đến trường học, chất lượng giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số từng bước được nâng lên, góp phần để tỉnh Gia Lai hoàn thành công tác xóa mù, phổ cập mầm non 5 tuổi, tiểu học và trung học cơ sở. Toàn tỉnh hiện có 238 trường đạt chuẩn Quốc gia (trong đó 65 trường mầm non, 92 trường tiểu học và 82 trường trung học cơ sở), duy trì tỷ lệ số học sinh tại thời điểm khảo sát là 99,65%.

Năm học 2017-2018 toàn tỉnh có 772 trường (Mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập) với 11.294 lớp/nhóm, 332.981 học sinh; có 17.704 cán bộ quản lý, giáo viên, tổng phụ trách đội, nhân viên. Tổng số biên chế được giao cho 772 trường (Mầm non, tiểu học, trung học cơ sở) trong năm 2017 là 18.275 cán bộ quản lý, giáo viên, tổng phụ trách đội, nhân viên, tuy nhiên hiện nay tại 772 trường chỉ có 17.704 CBQL, GV, NV còn thiếu 571 biên chế (trong đó thiếu 350 giáo viên) so với số biên chế được giao. Theo báo cáo của 17 phòng Giáo dục - Đào tạo huyện, thị xã, thành phố, năm học 2017-2018 toàn tỉnh đã hợp đồng 830 người làm công tác giảng dạy, trong đó hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế được giao là 350 người và hợp đồng ngoài chỉ tiêu biên chế được giao là 480 người.

Qua giám sát cho thấy: Nhiều đơn vị trường học được giao chỉ tiêu biên

+ Theo quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 21/4/2016 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, bộ máy và phê duyệt đề án điều chỉnh vị trí việc làm của Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao: “không giao nhiệm vụ đào tạo vận động viên thi đấu thành tích cao” nên chưa tạo được nguồn nhân lực vận động viên có đẳng cấp của tỉnh tham gia các giải thi đấu khu vực, quốc gia và quốc tế.

chế giáo viên còn thiếu so với định mức tối thiểu, dẫn đến các địa phương phải hợp đồng giáo viên làm công tác chuyên môn cho các trường (có 9/17 huyện, thị xã, thành phố hợp đồng với giáo viên ngoài chỉ tiêu biên chế được giao), có trường thay từ “hợp đồng” bằng từ “thuê mượn” giáo viên giảng dạy không đúng quy định (huyện Đăk Đoa). Do thiếu giáo viên nên nhiều trường phải phân công giáo viên dạy tăng giờ, dạy thay hoặc hợp đồng giáo viên ngoài biên chế chưa đúng quy định, kinh phí để chi trả tiền dạy tăng, dạy thay, hợp đồng lớn, dẫn đến nguồn kinh phí chi thường xuyên của các trường không đảm bảo, ảnh hưởng nhiều đến các hoạt động giáo dục chung và chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Tỷ lệ bình quân học sinh/lớp thấp so với định mức tối đa theo quy định⁹. Việc giao chỉ tiêu giáo viên/lớp thấp so với chỉ tiêu tối thiểu giáo viên/lớp¹⁰ tại các trường; có trường sắp xếp học sinh trên đầu lớp chưa hợp lý, dẫn đến thiếu giáo viên không đúng thực tế¹¹. Tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ tại các trường còn khá phổ biến, thiếu giáo viên các môn khoa học, mà dư thừa giáo viên ngoại ngữ¹² hoặc thiếu giáo viên văn hóa thừa giáo viên (ngoại ngữ, tin học, nhạc họa...) ở cấp Tiểu học; có địa phương thực hiện phân bổ giáo viên giữa các trường không hợp lý, dẫn đến có trường thừa, có trường thiếu giáo viên¹³.

Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã có 07 kiến nghị, đề xuất với Trung ương, tỉnh, các ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về những vấn đề có liên quan đến “Việc sử dụng biên chế sự nghiệp được giao và hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn tại các trường học” trên địa bàn tỉnh.

4. Hoạt động khác:

- Các thành viên của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tham gia đầy đủ các đợt giám sát, khảo sát, thẩm tra, họp Ban; đồng thời, tích cực đóng góp nhiều ý kiến quan trọng, có trách nhiệm và thiết thực không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban. Hoạt động tiếp xúc cử tri được

⁹ Bậc tiểu học không quá 35 học sinh/lớp; bậc Trung học cơ sở không quá 45 học sinh/lớp.

¹⁰ Đối với trường trung học cơ sở 1 lớp được bố trí tính theo biên chế bằng 1,90 giáo viên/lớp.

- Đối với trường tiểu học dạy 1 buổi/ngày 1 lớp được bố trí tính theo biên chế bằng 1,20 giáo viên/lớp;

- Đối với trường tiểu học dạy 2 buổi/ngày 1 lớp được bố trí tính theo biên chế không quá 1,50 giáo viên/lớp;

¹¹ Trường THCS Lương Thế Vinh, huyện Krông Pa, khối 8 có 92 học sinh được chia thành 3 lớp, trường THCS Trần Quốc Toàn- Phú Thiện khối 6 có 223 học sinh được chia thành 6 lớp (chia thành 5 lớp là phù hợp = 44 em/lớp).

¹² Thành phố Pleiku giáo viên Anh Văn trong biên chế hiện nay thừa cục bộ, các trường bố trí sang làm công tác chủ nhiệm lớp và dạy kiêm nhiệm các bộ môn: Thể dục, Công nghệ, Giáo dục công dân...(Trường THCS Nguyễn Du hiện có 11 giáo viên dạy Anh văn/44 lớp, trong khi đó thiếu giáo viên công nghệ, giáo dục công dân,..)

¹³ Trường THCS Phan Bội Châu huyện Chư Puh thừa 06 giáo viên biên chế, sau khi sắp xếp lại các khối, lớp học.

thực hiện theo đúng kế hoạch và luật định, nắm bắt các kiến nghị, giải thích cho cử tri, đồng thời tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri chuyển đến các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

- Tham dự Hội nghị giao ban giữa Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh với Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện lần thứ Tư tại huyện Chư Sê; Tham gia các phiên họp hàng tháng và giao ban hàng tuần của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và dự các cuộc họp do Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban ngành tổ chức; tham dự các kỳ họp Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Lãnh đạo Ban chất vấn Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế tại Phiên chất vấn và trả lời chất vấn giữa hai Kỳ họp; đồng thời tham gia Đoàn công tác của Ủy ban Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội khảo sát việc thực hiện chính sách pháp luật về phát triển toàn diện trẻ em (*giai đoạn 0-8 tuổi*) tại tỉnh Gia Lai.

5. Một số kiến nghị, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh:

5.1. Đối với tình hình xử lý chất thải, nước thải y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh (*giai đoạn 01/2015-12/2017*)

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân cũng như công tác quản lý việc xử lý chất thải, nước thải trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo kiểm tra và xử lý trách nhiệm đối với cá nhân, tổ chức nghiệm thu và bàn giao các hệ thống xử lý chất thải y tế nhưng không hoạt động nhiều năm.

- Có kế hoạch chuyển bệnh viện đa khoa thành phố Pleiku đến một địa điểm khác phù hợp hơn.

- Đầu tư kinh phí xây dựng các hệ thống xử lý chất thải y tế nguy hại tập trung của tỉnh.

- Chỉ đạo Sở Y tế và các sở, ngành có liên quan tiến hành khảo sát, đánh giá hệ thống xử lý chất thải, nước thải tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh để có giải pháp xử lý hiệu quả.

- Đầu tư, hỗ trợ kinh phí cho hoạt động xử lý chất thải y tế hàng năm (*duy tu, bảo dưỡng, bảo trì, vận hành, tập huấn*) cho các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo ngành chức năng kiểm tra công tác vận chuyển, xử lý rác thải của các công ty khi hợp đồng xử lý rác thải đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

5.2. Đối với tình hình tổ chức và hoạt động của các Trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn tỉnh

Chỉ đạo rà soát, sắp xếp, kiện toàn hệ thống các Trung tâm GDNN-GDTX trên địa bàn tỉnh phù hợp với yêu cầu thực tế của từng địa phương; có phương án hỗ trợ Trung tâm GDTX tỉnh và các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện tăng

cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề.

5.3. Đối với việc sử dụng biên chế sự nghiệp được giao và hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn tại các trường học trên địa bàn tỉnh (Mẫu giáo, tiểu học và trung học cơ sở công lập năm học 2017-2018)

- Chỉ đạo ngành Giáo dục - Đào tạo và các sở, ngành có liên quan rà soát đầy đủ, toàn diện thực trạng quy mô phát triển sự nghiệp giáo dục của tỉnh; xây dựng kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục trung - dài hạn và từng năm của tỉnh; trên cơ sở đó xác định cụ thể số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của từng trường, từng địa phương và toàn tỉnh; đồng thời giao đủ chỉ tiêu biên chế đúng với nhu cầu thực tế phát triển bền vững sự nghiệp giáo dục của từng địa phương, đảm bảo quyền được đi học thuận lợi của trẻ em trong tỉnh.

- Chỉ đạo tổng hợp nhu cầu chỉ tiêu biên chế cần thiết của ngành giáo dục và đề nghị Bộ Nội vụ và các bộ, ngành có liên quan giao đủ chỉ tiêu biên chế cho địa phương để phát triển bền vững sự nghiệp giáo dục đào tạo tỉnh nhà.

- Có quy định cụ thể về đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tạo hành lang pháp lý để các địa phương, các trường chủ động trong công tác quản lý và tổ chức thực hiện; tuyển đủ giáo viên trên định mức giáo viên được giao tại các huyện, thị xã, thành phố hoặc hợp đồng giáo viên trong chỉ tiêu biên chế được giao mà cấp trên chưa tuyển đủ theo quy định, để đảm bảo cho yêu cầu phát triển bền vững sự nghiệp giáo dục tỉnh nhà.

5.4. Đối với việc giải quyết các kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh sau các đợt giám sát, khảo sát trong năm 2016, 2017

Qua giám sát vẫn còn một số kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết còn chậm, Ban đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh một số nội dung sau:

- Thường xuyên kiểm tra kết quả thực hiện việc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện các kiến nghị của Ban, tránh việc chậm triển khai hoặc triển khai không đồng bộ, triệt để.

- Các văn bản chỉ đạo, thực hiện các kiến nghị của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh phải gửi văn bản cho Ban để biết và theo dõi.

- Hàng năm, bố trí ngân sách tu sửa vừa và nhỏ, đầu tư mua trang thiết bị cho các trạm y tế xã, xây dựng hệ thống thu gom, xử lý chất thải y tế.

- Hỗ trợ kinh phí cho huyện, xã đầu tư trang thiết bị (test) kiểm tra nhanh việc sử dụng các hóa chất trong sản xuất, chế biến thực phẩm nhằm tăng hiệu quả cho công tác vệ sinh an toàn thực phẩm ở địa phương.

6. Đánh giá chung:

Sáu tháng đầu năm 2018, Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đã tích cực triển khai và cơ bản hoàn thành nhiệm vụ. Đa số thành viên của Ban phát

huy vai trò của người đại biểu, có trách nhiệm với các hoạt động của Ban; lãnh đạo Ban tích cực tham gia các hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, thực hiện nhiệm vụ phát sinh do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Thường xuyên phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và Văn phòng Hội đồng nhân dân để thực hiện tốt nhiệm vụ chung.

Hạn chế: Việc đôn đốc, theo dõi thực hiện các kết luận, kiến nghị sau các đợt giám sát của Ban đến các sở, ngành, địa phương chưa được thường xuyên.

II. Nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2018

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Kế hoạch hoạt động năm 2018 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; sáu tháng còn lại của năm 2018, Ban tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện, hoàn thành tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Việc tham gia chuẩn bị nội dung Kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Tổ chức thẩm tra các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến lĩnh vực văn hóa, xã hội và các tờ trình, dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh do Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp cuối năm 2018 khi được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công.

- Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị tốt kỳ họp cuối năm 2018.

- Tăng cường hoạt động giám sát, chất vấn tại kỳ họp.

2. Hoạt động giám sát, khảo sát:

Hoạt động giám sát, khảo sát của Ban tập trung vào một số chuyên đề sau:

- Giám sát việc thực hiện Luật Bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh.

- Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với người có công trên địa bàn tỉnh.

- Tham gia các Đoàn giám sát của Thường trực và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; khảo sát một số vấn đề cử tri và dư luận xã hội quan tâm.

- Giúp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát Ủy ban nhân dân trong việc thực hiện nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa xã hội, nhằm góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2018.

- Lãnh đạo Ban hàng tháng tích cực đi công tác cơ sở, nắm bắt thông tin, ý kiến, kiến nghị của cử tri, của chính quyền cơ sở để tham mưu cho Ban, Thường trực Hội đồng nhân dân và Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện tốt nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh góp phần nâng cao quyền lực của cơ quan dân cử. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan liên quan thực hiện kết luận, kiến nghị sau

giám sát của Ban, nhằm đảm bảo những kiến nghị, giải pháp đưa ra được thực thi trong thực tế.

3. Hoạt động khác:

- Tham gia đầy đủ các Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Tham gia Đoàn giám sát của Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và thẩm tra các văn bản,.. khi được phân công.
- Các thành viên trong Ban tiếp xúc cử tri đúng Luật định, tuyên truyền, giải thích và đề xuất, giải quyết các vấn đề cử tri kiến nghị.
- Tổng kết tình hình hoạt động của Ban năm 2018 và xây dựng chương trình công tác năm 2019. Đánh giá, bình xét đề nghị khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong năm đúng luật định.
- Thực hiện nhiệm vụ khác được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công.

Trên đây là tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2018 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Kỳ họp thứ Sáu./.

Nơi nhận:

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu VT-VHXH (Vinh180).

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**



Dương Văn Tuấn